

Bản án số: 110/2024/HS-ST
Ngày 20-8-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HỒNG BÀNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Hải Yến.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Ngọc Hải;

Bà Bùi Thị Hương.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Trần Thị Hương Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng.

- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa:* Bà Phạm Thị Ngọc Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 112/2024/TLST-HS ngày 07 tháng 8 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 111/2024/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 8 năm 2024, đối với bị cáo:

Nguyễn Tiến Đ, sinh ngày 28 tháng 7 năm 1984, tại Hải Phòng. Nơi ĐKKTT: Số B Bùi Thị Từ N, phường Đ, quận H, thành phố Hải Phòng; chỗ ở: Không có chỗ ở ổn định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn C (đã chết) và bà Ngô Thị L; có vợ là Bùi Thị N và có 01 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Bản án số 174/2016/HSST ngày 21/10/2016 Tòa án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Bản án số 162/2018/HSST ngày 20/11/2018 Tòa án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng xử phạt 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” (đều đã xoá án tích); bị tạm giữ từ ngày 17/4/2024, tạm giam từ ngày 23/4/2024; có mặt.

Người chứng kiến: Ông Nguyễn Văn Đ1; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do nghiện ma túy nên khoảng 10 giờ ngày 17/4/2024, [Nguyễn Tiến Đ](#) một mình điều khiển xe mô tô BKS 16K7-4613 đến khu vực [đường T](#) gặp và mua của 01 người đàn ông không quen biết 200.000 đồng được 01 túi nilon dán kín trong chứa ma túy heroine. [Đ](#) cho túi ma túy mua được vào 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long mang theo sẵn và cất giấu vào túi quần phía trước bên phải đang mặc, rồi điều khiển xe mô tô đi tìm chỗ sử dụng ma túy. Khoảng 13 giờ 15 phút ngày 17/4/2024, tổ công tác Đội 3 Phòng Cảnh sát giao thông [Công an thành phố H](#) kết hợp với [Công an phường H](#) làm nhiệm vụ tại khu vực trước nhà [số B đường B](#) thì phát hiện [Nguyễn Tiến Đ](#) có biểu hiện nghi vấn về ma túy. Tiến hành kiểm tra, tổ công tác thu giữ tại túi quần phía trước bên phải của [Đ](#) 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long màu vàng bên trong có 01 túi nilon dán kín chứa chất bột màu trắng nghi ma túy. Tổ công tác đã đưa [Đ](#) cùng vật chứng về trụ sở [Công an phường H](#) lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ tang vật. Tiến hành xét nghiệm nước tiểu của [Nguyễn Tiến Đ](#) kết quả dương tính với các chất ma túy MDMA, MET và MOP.

Tại bản Kết luận giám định số 1942/KL-KTHS ngày 05/7/2024 của [Phòng K Công an thành phố H](#) kết luận: “Xe mô tô nhãn hiệu: YAMAHA mang BKS 16K7 4613, có số khung RLCN5P110BY391916 và số máy 5P11-391908 là số nguyên thủy, không bị tẩy xóa hoặc sửa chữa các ký tự”.

Tại bản Kết luận giám định số 479/KL-KTHS ngày 22/4/2024 của [Phòng K Công an thành phố H](#) kết luận: “Chất bột màu trắng của mẫu QT gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,21 gam, loại Heroine”.

Vật chứng vụ án:

- 01 phong bì thư dán kín bên trong chứa số ma túy còn lại sau giám định có các dấu niêm phong số 479MT/PC09 của [Phòng K Công an thành phố H](#), 01 vỏ bao thuốc lá màu vàng nhãn hiệu Thăng Long và số tiền 200.000 đồng;

- 01 xe mô tô Nouvo màu đen trắng BKS 16K7-4613 thu của [Đ](#) khi bắt quả tang. Quá trình điều tra, xe mô tô Nouvo màu đen trắng BKS 16K7-4613, có số khung RLCN5P110BY391916 và số máy 5P11-391908 là số nguyên thủy, không bị tẩy xóa hoặc sửa chữa các ký tự; xe trên không thuộc dữ liệu vật chứng. Tuy nhiên trong hồ sơ đăng ký, xe mô tô trên có BKS là 15G1-129.14 và chủ xe là chị [Trần Thị Thu T](#), địa chỉ: [Thôn Đ, xã Q, huyện T, thành phố Hải Phòng](#). [Đ](#) khai nhận mua chiếc xe trên của một người bán sắt vụn, sau đó [Đ](#) sửa lại và lắp BKS 16K7-4613 để đi. Vì vậy, chưa xác định rõ nguồn gốc và chủ sở hữu hợp pháp của xe mô tô nên Cơ quan điều tra tách ra, tiếp tục điều tra làm rõ, xử lý sau.

Tại bản Cáo trạng số 87/CT-VKSHB ngày 06/8/2024 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng truy tố bị cáo [Nguyễn Tiến Đ](#) về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo khai nhận hành vi đã thực hiện phù hợp với nội dung bản Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng. Người chứng kiến là ông [Nguyễn Văn Đ1](#) được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa không có lý do, nhưng đã có lời khai trong hồ sơ và được công bố công khai tại phiên tòa.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo, Kiểm sát viên đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt: [Nguyễn Tiên Đ](#) mức án tù 27 tháng tù đến 30 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định, trả lại bị cáo [Đ](#) 200.000 đồng nhưng cần tạm giữ số tiền này để đảm bảo việc thi hành án. Bị cáo phải nộp án phí theo quy định.

Sau khi kết thúc phần tranh luận, bị cáo nói lời sau cùng, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt, tạo điều kiện để bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra [Công an quận H](#), Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt của người chứng kiến: Ông [Nguyễn Văn Đ1](#) được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa không có lý do; người chứng kiến đã có lời khai tại các giai đoạn tố tụng, được công bố công khai tại phiên tòa và việc vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt người chứng kiến được triệu tập đến phiên tòa.

- Về tội danh và định khung hình phạt:

[3] Lời khai nhận của bị cáo [Nguyễn Tiến Đ](#) tại phiên tòa thống nhất và phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của người chứng kiến, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ, khẳng định: Do nghiện chất ma túy nên khoảng 13 giờ 15 phút ngày 17/4/2024, tại khu vực trước nhà [số B đường B, phường H, quận H, thành phố Hải Phòng](#), bị cáo [Nguyễn Tiến Đ](#) có hành vi cất giữ bất hợp pháp trên người 0,21 gam ma túy loại Heroine, mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị bắt quả tang. Như vậy, hành vi của bị cáo [Nguyễn Tiến Đ](#) phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

- Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội:

[4] Tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm, được thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, đã xâm phạm chế độ quản lý đặc biệt của Nhà nước về cất giữ các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.

- Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và mức hình phạt:

[5] Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng theo Điều 52 Bộ luật Hình sự. Nhân thân bị cáo có 02 tiền án, đều đã xóa án tích. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử áp dụng mức hình phạt đối với bị cáo thấp hơn mức hình phạt mà Kiểm sát viên đề nghị tại phiên tòa là phù hợp với quy định của pháp luật.

- Về hình phạt bổ sung:

[6] Ngoài hình phạt chính, bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Xét bị cáo không có công việc thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng và các vấn đề khác:

[7] Cần tịch thu tiêu hủy lượng ma túy còn lại sau giám định cùng toàn bộ vỏ túi nilon đã được niêm phong số 479MT/PC09 của [Phòng K Công an thành phố H](#) và 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[8] Đối với số tiền 200.000 đồng thu giữ của bị cáo [Nguyễn Tiến Đ](#), Hội đồng xét xử xét: Số tiền trên không liên quan đến việc phạm tội của bị cáo nên trả lại bị cáo số tiền 200.000 đồng nhưng tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án.

[9] Đối với xe mô tô Nouvo màu đen trắng biển kiểm soát 16K7-4613 thu giữ của bị cáo khi bắt quả tang. Quá trình điều tra xác định: Xe mô tô trên có số

khung RLCN5P110BY391916 và số máy 5P11-391908 là số nguyên thủy, không bị tẩy xóa hoặc sửa chữa các ký tự; xe không thuộc dữ liệu vật chứng. Nhưng, trong dữ liệu hồ sơ đăng ký thể hiện: Xe mô tô trên có biển kiểm soát là 15G1-129.14 và chủ xe là chị [Trần Thị Thu T](#), địa chỉ: [Thôn Đ, xã Q, huyện T, thành phố Hải Phòng](#). Bị cáo [Đ](#) khai nhận mua chiếc xe trên của một người bán sắt vụn, sau đó bị cáo sửa lại và tự lắp biển kiểm soát 16K7-4613 (là BKS bị cáo nhặt được) để đi lại. Vì vậy, chưa xác định rõ nguồn gốc, chủ sở hữu hợp pháp của xe mô tô nên Cơ quan điều tra tách ra, tiếp tục điều tra làm rõ, xử lý sau là có căn cứ.

[10] Đối với người đàn ông bán ma túy cho [Đ](#) tại khu vực [đường T, L, Hải Phòng](#) hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau là có căn cứ.

[11] Bị cáo [Nguyễn Tiến Đ](#) phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố: Bị cáo [Nguyễn Tiến Đ](#) phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt: Bị cáo [Nguyễn Tiến Đ](#) 24 (hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 17/4/2024.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên:

+ Tịch thu tiêu hủy 01 bì giấy trong có chứa số ma túy còn lại sau giám định cùng toàn bộ vỏ túi nilon có dấu niêm phong số 479MT/PC09 của [Phòng K Công an thành phố H](#) và 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu "THĂNG LONG".

+ Trả lại bị cáo [Nguyễn Tiến Đ](#) số tiền 200.000 (hai trăm nghìn) đồng nhưng cần tạm giữ số tiền 200.000 đồng để đảm bảo việc thi hành án.

(Đặc điểm vật chứng theo Quyết định chuyển vật chứng số 71/QĐ-VKSHB ngày 07/8/2024 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng; Biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/01/2024 giữa [Công an quận H](#) và Chi cục Thi hành án dân sự quận Hồng Bàng; Biên lai thu tiền số 0002680 ngày 07/8/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng).

- Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử

dụng án phí và lệ phí Toà án: Bị cáo [Nguyễn Tiến Đ](#) phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND quận Hồng Bàng;
- VKSND TP Hải Phòng;
- Công an quận Hồng Bàng;
- Công an TP Hải Phòng;
- Trại Tạm giam Hải Phòng;
- Chi cục THADS quận Hồng Bàng;
- Sở Tư pháp Hải Phòng;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Hải Yến